

TỔNG CÔNG TY DẦU VIỆT NAM - CTCP  
CÔNG TY CỔ PHẦN XÃNG DẦU  
DẦU KHÍ HƯNG YÊN  
Số: 147/BC-DKHY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 30 tháng 7 năm 2026

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**(06 tháng đầu năm 2026)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN XÃNG DẦU DẦU KHÍ HƯNG YÊN**  
- Địa chỉ: **Số 392A, Đường Hoàng Văn Thái, Phường Trần Lãm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.**

- Điện thoại: **02273 833 552** Fax: **02273 838 757**  
- Vốn điều lệ: **109.000.000.000 VNĐ** (Một trăm linh chín tỷ đồng chẵn)  
- Mã cổ phiếu: **POB**  
- Mô hình quản trị công ty:  
+ Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

| STT | Số Nghị quyết/Quyết định | Ngày      | Nội dung                                             |
|-----|--------------------------|-----------|------------------------------------------------------|
| 1   | 912/NQ-DKHY              | 22/5/2026 | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 |

**II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):**

| STT | Thành viên HĐQT    | Chức vụ       | Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT | Ngày không còn là thành viên HĐQT |
|-----|--------------------|---------------|---------------------------------|-----------------------------------|
| 1   | Ông Đoàn Duy Công  | Chủ tịch HĐQT | 28/4/2020                       | 22/5/2026                         |
| 2   | Ông Lê Thanh Xiêm  | Thành viên    | 10/12/2025                      |                                   |
| 3   | Ông Trần Minh Tuấn | Thành viên    | 28/4/2020                       |                                   |

**2. Các cuộc họp HĐQT:**



| STT | Thành viên HĐQT    | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp   |
|-----|--------------------|--------------------------|-------------------|---------------------------|
| 1   | Ông Đoàn Duy Công  | 03                       | 75%               | Miễn nhiệm ngày 22/5/2026 |
| 2   | Ông Lê Thanh Xiêm  | 04                       | 100%              |                           |
| 3   | Ông Trần Minh Tuấn | 04                       | 100%              |                           |

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong 06 tháng đầu năm 2026, HĐQT hoàn thành tốt nhiệm vụ chỉ đạo và giám sát đối với Ban Giám đốc trong việc quản lý và điều hành:

- HĐQT thường xuyên đánh giá tình hình thực hiện, xem xét các giải pháp, kiểm tra, giám sát,... các hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư xây dựng, tài chính, tổ chức, nhân sự trong Công ty.
- Xem xét các báo cáo, đánh giá của Ban Kiểm soát, của Đoàn kiểm tra, giám sát nội bộ về hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Theo dõi, kịp thời chỉ đạo việc thực hiện các Quyết định của các đơn vị quản lý Nhà nước, của Tổng công ty Dầu Việt Nam-CTCP.
- Trao đổi, thảo luận với Ban Giám đốc về việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.

### 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT: Không có tiểu ban trực thuộc.

### 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

#### 5.1. Các Nghị quyết của HĐQT:

| STT | Số Nghị quyết | Ngày       | Nội dung                                                                                                                                |
|-----|---------------|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 299/NQ- DKHY  | 24/02/2026 | Về việc phê duyệt kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hưng Yên              |
| 2   | 398/NQ-DKHY   | 13/3/2026  | (Phiên họp lần thứ 01- năm 2026)                                                                                                        |
| 3   | 477/NQ-DKHY   | 30/3/2026  | Về việc gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026                                                             |
| 4   | 575/NQ-DKHY   | 09/4/2026  | V/v chấm dứt hoạt động Dự án đầu tư của hàng xăng dầu Lam Sơn và Dự án đầu tư xây dựng trạm xăng dầu Nhiệt điện Thái Bình (CHXD Mỹ Lộc) |
| 5   | 632/NQ-DKHY   | 16/4/2026  | Về việc phê duyệt phương án vay tài trợ vốn lưu động                                                                                    |
| 6   | 723/NQ- DKHY  | 28/4/2026  | Về việc công tác cán bộ của Công ty                                                                                                     |
| 7   | 900/NQ- DKHY  | 21/5/2026  | Về việc bổ sung kế hoạch đầu tư mua sắm                                                                                                 |



|   |              |           |                                                                                            |
|---|--------------|-----------|--------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |              |           | để nhận chuyển nhượng tài sản thuộc dự án “Giải pháp hiện đại hoá cửa hàng xăng dầu PVOIL” |
| 8 | 914/NQ-DKHY  | 22/5/2026 | V/v giao nhiệm vụ cho Thành viên HĐQT                                                      |
| 9 | 1217/NQ-DKHY | 26/6/2026 | (Phiên họp lần thứ 2- năm 2026)                                                            |

## 5.2. Các Quyết định của HĐQT:

| STT | Số Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                                                                                       |
|-----|---------------|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | 106/QĐ- DKHY  | 20/01/2026 | Về việc phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hưng Yên                          |
| 2   | 467/QĐ-DKHY   | 27/3/2026  | Về việc phê duyệt kế hoạch lao động năm 2026 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hưng Yên                                     |
| 3   | 529/QĐ-DKHY   | 31/3/2026  | Về việc ban hành Quy chế bán hàng của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hưng Yên                                                |
| 4   | 530/QĐ-DKHY   | 31/3/2026  | Về việc ban hành Quy chế quản lý hàng hoá nhiên liệu lỏng của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hưng Yên                        |
| 5   | 531/QĐ-DKHY   | 31/3/2026  | Về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động bán lẻ của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hưng Yên                                |
| 6   | 1106/QĐ-DKHY  | 12/6/2026  | Về việc chỉ thưởng cho Ban điều hành của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hưng Yên                                             |
| 7   | 1107/QĐ-DKHY  | 12/6/2026  | Về việc phê duyệt quyết toán Quỹ tiền lương thực hiện năm 2025 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hưng Yên                   |
| 8   | 1163/QĐ-DKHY  | 19/6/2026  | Về việc phê duyệt phương án lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hưng Yên |



### III. Ban kiểm soát

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

| STT | Thành viên BKS           | Chức vụ        | Ngày bắt đầu là thành viên BKS | Trình độ |
|-----|--------------------------|----------------|--------------------------------|----------|
| 1   | Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy | Trưởng BKS     | 28/04/2020                     | Đại học  |
| 2   | Bà Phạm Thị Thùy Dương   | Thành viên BKS | 29/04/2021                     | Đại học  |
| 3   | Bà Trần Thị Thu Thủy     | Thành viên BKS | 22/4/2025                      | Đại học  |

#### 2. Cuộc họp của BKS

| STT | Thành viên BKS           | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|--------------------------|---------------------|-------------------|-------------------------|
| 1   | Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy | 2                   | 100%              |                         |
| 2   | Bà Phạm Thị Thùy Dương   | 2                   | 100%              |                         |
| 3   | Bà Trần Thị Thu Thủy     | 2                   | 100%              |                         |

#### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc và cổ đông

- Giám sát HĐQT, Ban Giám đốc trong việc quản lý điều hành công ty.

- Giám sát việc tuân thủ các quy trình, quy chế của Công ty, Tổng công ty và các quy định của Pháp luật trong hoạt động quản lý và điều hành của HĐQT, Ban giám đốc.

- Giám sát việc chấp hành của Ban Giám đốc đối với các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT như:

+ HĐQT định hướng phát triển Công ty thông qua việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định về chủ trương, chính sách trong các lĩnh vực hoạt động SXKD trong từng thời điểm, từng giai đoạn. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT tuân thủ các nội dung NQ của ĐHĐCĐ, đúng thẩm quyền theo điều lệ công ty, phù hợp với yêu cầu quản lý.

+ HĐQT giám sát hoạt động của Công ty thông qua công tác kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ thực hiện của Ban điều hành đối với Nghị quyết của ĐHĐCĐ, các NQ, QĐ, Chỉ thị, quy chế, quy định của Công ty.



+ 06 tháng đầu năm 2026 HĐQT đã tổ chức họp HĐQT với các nội dung về kế hoạch sản xuất kinh doanh các quý và năm, phê duyệt đơn giá tiền lương, quỹ lương; thu hồi công nợ,...

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2026 đã được HĐQT phê duyệt:

+ Ban Giám đốc điều hành hoạt động của Công ty tuân thủ kế hoạch SXKD năm theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, tuân thủ các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, tuân thủ các quy định của Nhà nước, quy chế, quy định của TCT và Công ty.

+ Ban Giám đốc thực hiện công tác điều hành theo đúng thẩm quyền và phân cấp, tuân thủ quy chế điều hành, và quy chế phối hợp HĐQT- Giám đốc.

- Thẩm định các báo cáo hoạt động SXKD.

- Giám sát việc quản lý và sử dụng vốn và tài sản của Công ty.

- Giám sát công tác lập, thẩm định và phê duyệt dự án đầu tư, xây dựng mới CHXD, Giám sát tiến độ thực hiện và thời gian hoàn thành bàn giao đưa vào khai thác, quyết toán từng công trình.

- Giám sát việc tổ chức thẩm định giá, đàm phán giá chuyển nhượng, giám sát thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản trên đất khi mua lại CHXD.

- Giám sát việc tuân thủ quy chế bán hàng của TCT, quy chế quản lý hàng hoá tại kho và cửa hàng xăng dầu.

- Kiểm tra thực tế cơ sở vật chất, tình hình quản lý sử dụng tài sản, tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, việc chấp hành các quy chế, quy định, nội bộ của công ty tại các Chi nhánh và CHXD. Kiểm tra giám sát việc thực hiện quy chế khoán đối với các CHXD

- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ thực hiện quy chế tài chính, quy chế quản lý tiền hàng, công nợ.

#### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý khác**

- Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các phòng chức năng đã thực hiện tốt việc cung cấp thông tin và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát tiếp cận tài liệu, nắm bắt thông tin phục vụ cho việc thực hiện nhiệm vụ.

- BKS đã tham dự tất cả các cuộc họp của HĐQT và Ban Giám đốc nên nắm bắt đầy đủ kịp thời các thông tin về tình hình hoạt động SXKD của đơn vị.

#### **5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)**

#### **IV. Ban điều hành**



| STT | Thành viên Ban điều hành | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm | Ngày miễn nhiệm |
|-----|--------------------------|----------|---------------------|---------------|-----------------|
| 1   | Ông Lê Thanh Xiêm        | 1983     | Đại học             | 08/10/2025    |                 |
| 2   | Ông Ngô Văn Tuấn         | 1981     | Đại học             |               |                 |
| 3   | Ông Phùng Thế Vinh       | 1977     | Đại học             |               |                 |

#### V. Kế toán trưởng

| Họ và tên            | Năm sinh | Trình độ chuyên môn | Ngày bổ nhiệm |
|----------------------|----------|---------------------|---------------|
| Nguyễn Thị Thu Hương | 1981     | Đại học             |               |

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty: Không có

#### VII. Danh sách về người có liên quan của công ty và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính công ty

1. Danh sách người có liên quan của công ty: theo phụ lục 01 đính kèm
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: theo phụ lục 02 đính kèm.
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có.

#### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ: Không có

#### IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có.

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS (để biết);
- Ban Giám đốc (để biết);
- Lưu: VT, HĐQT, NVT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
THÀNH VIÊN HĐQT



Lê Thanh Xiêm



PHỤ LỤC 01 : DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI/TỔ CHỨC CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NỘI BỘ

Tên Công ty: CTPC Xăng dầu Dầu khí Hưng Yên

Mã chứng khoán POB

Ngày chốt: 30/06/2026

| STT | Mã CK | Họ và tên              | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty          | Mối quan hệ đối với người nội bộ | Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/DKKD) | Số giấy NSH | Ngày cấp | Nơi cấp | Địa chỉ trú sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu tại thời điểm chốt | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu tại thời điểm chốt | Thời điểm bắt đầu là người nội bộ /người có liên quan đến người nội bộ | Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty | Ghi chú            |
|-----|-------|------------------------|---------------------------------|------------------------------|----------------------------------|-----------------------------------------|-------------|----------|---------|---------------------------------------|---------------------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|--------------------|
| 1   | POB   | Đoàn Duy Công          |                                 | Chủ tịch HĐQT                |                                  | CMND                                    |             |          |         | Thành phố Hồ Chí Minh                 | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             | 22/05/2026                                            | Đại diện vốn PVOIL |
| 2   | POB   | Trần Thị Thu Hiền      |                                 |                              | Vợ                               | CMND                                    |             |          |         | Thành phố Hồ Chí Minh                 | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             | 22/05/2026                                            |                    |
| 3   | POB   | Đoàn Trần Phương Trang |                                 |                              | Con ruột                         | CMND                                    |             |          |         | Thành phố Hồ Chí Minh                 | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             | 22/05/2026                                            |                    |
| 4   | POB   | Đoàn Trần Phúc An      |                                 |                              | Con ruột                         | CMND                                    |             |          |         | Thành phố Hồ Chí Minh                 | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             | 22/05/2026                                            |                    |
| 5   | POB   | Đoàn Duy Ngọc          |                                 |                              | Anh ruột                         |                                         |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             | 22/05/2026                                            |                    |
| 6   | POB   | Đoàn Thị Nguyễn        |                                 |                              | Chị ruột                         |                                         |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             | 22/05/2026                                            |                    |
| 7   | POB   | Đoàn Thị Sáu           |                                 |                              | Chị ruột                         |                                         |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             | 22/05/2026                                            |                    |
| 8   | POB   | Đoàn Duy Thái          |                                 |                              | Anh ruột                         |                                         |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             | 22/05/2026                                            |                    |
| 9   | POB   | Đoàn Thị Nga           |                                 |                              | Chị ruột                         |                                         |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             | 22/05/2026                                            |                    |
| 10  | POB   | Lê Thanh Xiem          |                                 | UV HĐQT, Giám đốc            |                                  | CMND                                    |             |          |         | Hải Phòng                             | 3.270.000                             | 30                                       | 08/10/2025                                                             |                                                       | Đại diện vốn PVOIL |
| 11  | POB   | Lê Thanh Phương        |                                 |                              | Bồ dẻ                            | CMND                                    |             |          |         | Hải Dương                             | 0                                     | 0                                        | 08/10/2025                                                             |                                                       |                    |
| 12  | POB   | Phạm Thị Năm           |                                 |                              | Mẹ dẻ                            | CMND                                    |             |          |         | Hải Dương                             | 0                                     | 0                                        | 08/10/2025                                                             |                                                       |                    |
| 13  | POB   | Nguyễn Thị Thanh Thùv  |                                 |                              | Vợ                               | CMND                                    |             |          |         | Hải Dương                             | 0                                     | 0                                        | 08/10/2025                                                             |                                                       |                    |
| 14  | POB   | Lê Nguyễn Hoàng Nguyễn |                                 |                              | Con dẻ                           | CMND                                    |             |          |         | Hải Dương                             | 0                                     | 0                                        | 08/10/2025                                                             |                                                       |                    |
| 15  | POB   | Lê Minh Khang          |                                 |                              | Con dẻ                           | CMND                                    |             |          |         | Hải Dương                             | 0                                     | 0                                        | 08/10/2025                                                             |                                                       |                    |
| 16  | POB   | Lê Thị Nhan            |                                 |                              | Chị gái                          | CMND                                    |             |          |         | Hải Dương                             | 0                                     | 0                                        | 08/10/2025                                                             |                                                       |                    |
| 17  | POB   | Lê Văn Hồng            |                                 |                              | Anh trai                         | CMND                                    |             |          |         | Hải Dương                             | 0                                     | 0                                        | 08/10/2025                                                             |                                                       |                    |
| 18  | POB   | Nguyễn Đình Thạch      |                                 |                              | Bồ vợ                            | CMND                                    |             |          |         | Hải Dương                             | 0                                     | 0                                        | 08/10/2025                                                             |                                                       |                    |
| 19  | POB   | Nguyễn Thị Nhuận       |                                 |                              | Mẹ vợ                            | CMND                                    |             |          |         | Hải Dương                             | 0                                     | 0                                        | 08/10/2025                                                             |                                                       |                    |
| 20  | POB   | Nguyễn Đình Thao       |                                 |                              | Anh vợ                           | CMND                                    |             |          |         | Hải Dương                             | 0                                     | 0                                        | 08/10/2025                                                             |                                                       |                    |
| 21  | POB   | Trần Minh Tuấn         |                                 | UV HĐQT                      |                                  | CMND                                    |             |          |         | Hà Nội                                | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             |                                                       |                    |
| 22  | POB   | Trần Văn Thái          |                                 |                              | Bồ                               | CMND                                    |             |          |         | Hà Nội                                | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             |                                                       |                    |
| 23  | POB   | Nguyễn Thị Đoàn Nghiem |                                 |                              | Mẹ                               | CMND                                    |             |          |         | Hà Nội                                | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             |                                                       |                    |
| 24  | POB   | Ngô Thị Thùy Linh      |                                 |                              | Vợ                               | CMND                                    |             |          |         | Hà Nội                                | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             |                                                       |                    |
| 25  | POB   | Trần Nữ Ngọc Anh       |                                 |                              | Chị gái                          | CMND                                    |             |          |         | Hà Nội                                | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             |                                                       |                    |
| 26  | POB   | Trần Nhã Khanh         |                                 |                              | Con                              |                                         |             |          |         | Hà Nội                                | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             |                                                       |                    |
| 27  | POB   | Trần Nhã Phương        |                                 |                              | Con                              |                                         |             |          |         | Hà Nội                                | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             |                                                       |                    |
| 28  | POB   | Trần Minh Phúc         |                                 |                              | Con                              |                                         |             |          |         | Hà Nội                                | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             |                                                       |                    |
| 29  | POB   | Trần Minh Đức          |                                 |                              | Con                              |                                         |             |          |         | Hà Nội                                | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             |                                                       |                    |
| 30  | POB   | Trần Nhã Chi           |                                 |                              | Con                              |                                         |             |          |         | Hà Nội                                | 0                                     | 0                                        | 28/04/2020                                                             |                                                       |                    |
| 31  | POB   | Ngô Văn Tuấn           |                                 | Phó Giám đốc Công ty         |                                  | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 01/04/2016                                                             |                                                       |                    |
| 32  | POB   | Nguyễn Thị Nhuận       |                                 |                              | Mẹ dẻ                            | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 01/04/2016                                                             |                                                       |                    |
| 33  | POB   | Cung Ngọc Châu         |                                 |                              | Vợ                               | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 01/04/2016                                                             |                                                       |                    |
| 34  | POB   | Ngô Cung Đức Anh       |                                 |                              | Con trai                         | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 01/04/2016                                                             |                                                       |                    |
| 35  | POB   | Ngô Cung Gia Hưng      |                                 |                              | Con trai                         |                                         |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 01/04/2016                                                             |                                                       |                    |
| 36  | POB   | Ngô Thu Sơn            |                                 |                              | Chị gái                          | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 01/04/2016                                                             |                                                       |                    |
| 37  | POB   | Ngô Thị Mỹ             |                                 |                              | Chị gái                          | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 01/04/2016                                                             |                                                       |                    |
| 38  | POB   | Phùng Thê Vinh         |                                 | Phó Giám đốc Công ty         |                                  | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 04/05/2023                                                             |                                                       |                    |
| 39  | POB   | Phùng Cao Khai         |                                 |                              | Bồ dẻ                            | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 04/05/2023                                                             |                                                       |                    |
| 40  | POB   | Phạm Thị Thu Hà        |                                 |                              | Vợ                               | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 04/05/2023                                                             |                                                       |                    |
| 41  | POB   | Phùng Khôi Nguyễn      |                                 |                              | Con                              | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 04/05/2023                                                             |                                                       |                    |
| 42  | POB   | Phùng Thao Nguyễn      |                                 |                              | Con                              |                                         |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 04/05/2023                                                             |                                                       |                    |
| 43  | POB   | Phùng Thê Quang        |                                 |                              | Em trai                          | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 04/05/2023                                                             |                                                       |                    |
| 44  | POB   | Đinh Thị Thu Trang     |                                 |                              | Em dâu                           | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 04/05/2023                                                             |                                                       |                    |
| 45  | POB   | Phạm Văn Thanh         |                                 |                              | Bồ vợ                            | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 04/05/2023                                                             |                                                       |                    |
| 46  | POB   | Hà Thị Lơ              |                                 |                              | Mẹ vợ                            | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 04/05/2023                                                             |                                                       |                    |
| 47  | POB   | Nguyễn Thị Thu Hương   |                                 | Kế toán trưởng kiêm TP. TCKT |                                  | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 04/11/2021                                                             |                                                       |                    |
| 48  | POB   | Nguyễn Trung Trường    |                                 |                              | Bồ                               | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 04/11/2021                                                             |                                                       |                    |
| 49  | POB   | Lê Thị Thơm            |                                 |                              | Mẹ                               | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 04/11/2021                                                             |                                                       |                    |
| 50  | POB   | Nguyễn Thanh Liêm      |                                 |                              | Chồng                            | CMND                                    |             |          |         | Hưng Yên                              | 0                                     | 0                                        | 04/11/2021                                                             |                                                       |                    |



|    |     |                       |            |                    |          |      |  |  |           |   |   |            |  |  |
|----|-----|-----------------------|------------|--------------------|----------|------|--|--|-----------|---|---|------------|--|--|
| 51 | POB | Nguyễn Hải Anh        |            |                    | Con      | CMND |  |  | Hưng Yên  | 0 | 0 | 04/11/2021 |  |  |
| 52 | POB | Nguyễn Diệu Anh       |            |                    | Con      | CMND |  |  | Hưng Yên  | 0 | 0 | 04/11/2021 |  |  |
| 53 | POB | Nguyễn Thành Trung    |            |                    | Anh trai |      |  |  | Hưng Yên  | 0 | 0 | 04/11/2021 |  |  |
| 54 | POB | Nguyễn Thị Thanh Thủy |            | Trưởng BKS         |          | CMND |  |  | Hưng Yên  | 0 | 0 | 28/04/2020 |  |  |
| 55 | POB | Trần Thị Trang        |            |                    | Con      | CMND |  |  | CH Séc    | 0 | 0 | 28/04/2020 |  |  |
| 56 | POB | Trần Nhật Nam         |            |                    | Con      | CMND |  |  | CH Séc    | 0 | 0 | 28/04/2020 |  |  |
| 57 | POB | Nguyễn Quốc Tuấn      |            |                    | Anh      | CMND |  |  | CH Séc    | 0 | 0 | 28/04/2020 |  |  |
| 58 | POB | Nguyễn Thị Thanh Hải  |            |                    | Em       | CMND |  |  | CH Séc    | 0 | 0 | 28/04/2020 |  |  |
| 59 | POB | Phạm Thị Thuý Dương   |            | Thành viên BKS     |          | CMND |  |  | Hưng Yên  | 0 | 0 | 29/04/2021 |  |  |
| 60 | POB | Phạm Trọng Tiến       |            |                    | Bố       | CMND |  |  | Hưng Yên  | 0 | 0 | 29/04/2021 |  |  |
| 61 | POB | Trương Thị Linh       |            |                    | Mẹ       | CMND |  |  | Hưng Yên  | 0 | 0 | 29/04/2021 |  |  |
| 62 | POB | Phạm Văn Bách         |            |                    | Chồng    | CMND |  |  | Hưng Yên  | 0 | 0 | 29/04/2021 |  |  |
| 63 | POB | Phạm Diệp Anh         |            |                    | Con      |      |  |  | Hưng Yên  | 0 | 0 | 29/04/2021 |  |  |
| 64 | POB | Phạm Đăng Khoa        |            |                    | Con      | CMND |  |  | Hưng Yên  | 0 | 0 | 29/04/2021 |  |  |
| 65 | POB | Phạm Thuý Linh        |            |                    | Chị      | CMND |  |  | Hưng Yên  | 0 | 0 | 29/04/2021 |  |  |
| 66 | POB | Trần Thị Thu Thủy     | 005C356197 | Thành viên BKS     |          | CMND |  |  | Hà Nội    | 0 | 0 | 22/04/2025 |  |  |
| 67 | POB | Trần Thị Tuyền        |            |                    | Mẹ đẻ    | CMND |  |  | Nghệ An   | 0 | 0 | 22/04/2025 |  |  |
| 68 | POB | Phạm Thị Vải          |            |                    | Mẹ chồng | CMND |  |  | Ninh Bình | 0 | 0 | 22/04/2025 |  |  |
| 69 | POB | Phạm Văn Chung        |            |                    | Chồng    | CMND |  |  | Hà Nội    | 0 | 0 | 22/04/2025 |  |  |
| 70 | POB | Phạm Khánh An         |            |                    | Con      | CMND |  |  | Hà Nội    | 0 | 0 | 22/04/2025 |  |  |
| 71 | POB | Phạm An Quân          |            |                    | Con      | CMND |  |  | Hà Nội    | 0 | 0 | 22/04/2025 |  |  |
| 72 | POB | Trần Văn Bằng         |            |                    | Anh trai | CMND |  |  | Khánh Hoà | 0 | 0 | 22/04/2025 |  |  |
| 73 | POB | Lê Thị Lan            |            |                    | Chị dâu  | CMND |  |  | Khánh Hoà | 0 | 0 | 22/04/2025 |  |  |
| 74 | POB | Trần Thanh Sơn        |            |                    | Anh trai | CMND |  |  | Hà Nội    | 0 | 0 | 22/04/2025 |  |  |
| 75 | POB | Vàng Thị Thủy         |            |                    | Chị dâu  | CMND |  |  | Nghệ An   | 0 | 0 | 22/04/2025 |  |  |
| 76 | POB | CTCP Vinasconex 39    |            |                    | TV BKS   | ĐKKD |  |  | Hà Nội    | 0 | 0 | 22/04/2025 |  |  |
| 77 | POB | Nguyễn Văn Tuấn       |            | Phụ trách quản trị |          | CMND |  |  | Bắc Ninh  | 0 | 0 | 31/05/2022 |  |  |
| 78 | POB | Nguyễn Thị Hà Chi     |            |                    | Vợ       | CMND |  |  | Hưng Yên  | 0 | 0 | 01/07/2023 |  |  |
| 79 | POB | Nguyễn Văn Quyền      |            |                    | Bố       | CMND |  |  | Bắc Ninh  | 0 | 0 | 31/05/2022 |  |  |
| 80 | POB | Đặng Thị Phương       |            |                    | Mẹ       | CMND |  |  | Bắc Ninh  | 0 | 0 | 31/05/2022 |  |  |
| 81 | POB | Nguyễn Văn Thuộc      |            |                    | Em       | CMND |  |  | Bắc Ninh  | 0 | 0 | 31/05/2022 |  |  |
| 82 | POB | Nguyễn Nhật Minh      |            |                    | Con      | CMND |  |  | Hưng Yên  | 0 | 0 | 25/06/2024 |  |  |
| 83 | POB | Nguyễn Hà Minh        |            |                    | Con      | CMND |  |  | Hưng Yên  | 0 | 0 | 25/06/2024 |  |  |



## PHỤ LỤC 02: GIAO DỊCH CỦA CÔNG TY VỚI CÁC BÊN CÓ LIÊN QUAN

| STT | Tên đơn vị                                                | Mối quan hệ với PVOIL Hưng Yên | Nội dung, tổng giá trị giao dịch (VNĐ)                                                                                                                               | Ghi chú |
|-----|-----------------------------------------------------------|--------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | Tổng Công ty Dầu Việt Nam-CTCP (PVOIL)                    | Công ty mẹ của PVOIL Hưng Yên  | -Mua hàng hóa dịch vụ: 2.411.733.667.182<br>- Doanh thu hoạt động tài chính: 1.909.571.629<br>- Thu nhập khác: 385.241.842<br>- Bán hàng hóa, dịch vụ: 1.324.455.077 |         |
|     | <b>Các đơn vị thành viên của PVOIL</b>                    |                                |                                                                                                                                                                      |         |
| 1   | CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ PVOIL HẢI PHÒNG          | Công ty con của PVOIL          | - Mua hàng hóa dịch vụ: 58.304.493.910<br>-Bán hàng hóa, dịch vụ: 39.997.100.203                                                                                     |         |
| 2   | CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ HÀ NỘI                   | Công ty con của PVOIL          | -Mua hàng hóa dịch vụ: 20.454.297.500<br>-Bán hàng hóa, dịch vụ: 136.302.833.041                                                                                     |         |
| 3   | CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ CÁI LÂN (PVOIL CÁI LÂN)  | “                              | -Mua hàng hóa dịch vụ: 300.617.760<br>-Bán hàng hoá dịch vụ:                                                                                                         |         |
| 4   | CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ NAM ĐỊNH                 | “                              | -Mua hàng hóa dịch vụ: 30.025.405<br>-Bán hàng hóa, dịch vụ: 1.945.647                                                                                               |         |
| 5   | TỔNG CÔNG TY THƯƠNG MẠI KỸ THUẬT VÀ ĐẦU TƯ - CTCP (PETEC) | Công ty con của PVOIL          | -Mua hàng hóa dịch vụ: 1.108.000.000<br>-Bán hàng hóa, dịch vụ: 15.533.484.435                                                                                       |         |
| 6   | CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ VŨNG ÁNG                 | “                              | -Mua hàng hóa dịch vụ: 259.977.655<br>-Bán hàng hóa, dịch vụ: 520.424                                                                                                |         |
| 7   | CÔNG TY TNHH MTV XĂNG DẦU                                 | “                              | -Mua hàng hóa dịch vụ: 13.203.461.016                                                                                                                                |         |



|    |                                                                         |   |                                                                               |  |
|----|-------------------------------------------------------------------------|---|-------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | DẦU KHÍ<br>THANH HÓA                                                    |   | -Bán hàng hóa, dịch vụ:<br>440.549                                            |  |
| 8  | CÔNG TY CỔ<br>PHẦN THƯƠNG<br>MẠI XUẤT<br>NHẬP KHẨU<br>THỦ ĐỨC           | “ | -Mua hàng hóa dịch vụ:<br>30.613.503<br>-Bán hàng hóa, dịch vụ:<br>1.013.975  |  |
| 9  | CÔNG TY CỔ<br>PHẦN XĂNG<br>DẦU DẦU KHÍ<br>PVOIL MIỀN<br>TRUNG           | “ | - Mua hàng hóa, dịch vụ:<br>5.607.666<br>- Bán hàng hoá dịch vụ:<br>3.439.635 |  |
| 10 | CÔNG TY CỔ<br>PHẦN XĂNG<br>DẦU DẦU KHÍ<br>VŨNG TÀU                      | “ | - Mua hàng hóa, dịch vụ:<br>18.981<br>- Bán hàng hoá dịch vụ:<br>1.354.443    |  |
| 11 | CÔNG TY CỔ<br>PHẦN DẦU KHÍ<br>MÊKÔNG                                    | “ | -Mua hàng hóa dịch vụ:<br>1.105.500.000<br><br>-Bán hàng hóa, dịch vụ:        |  |
| 12 | CÔNG TY TNHH<br>MTV XĂNG<br>DẦU DẦU KHÍ<br>BẠC LIÊU                     | “ | -Mua hàng hóa dịch vụ:<br><br>-Bán hàng hóa, dịch vụ:                         |  |
| 13 | CÔNG TY CỔ<br>PHẦN XĂNG<br>DẦU DẦU KHÍ<br>TÂY NINH                      | “ | -Mua hàng hóa dịch vụ:                                                        |  |
| 14 | CÔNG TY CỔ<br>PHẦN XĂNG<br>DẦU DẦU KHÍ<br>BÌNH THUẬN                    | “ | -Bán hàng hóa, dịch vụ:                                                       |  |
| 15 | CÔNG TY CỔ<br>PHẦN XĂNG<br>DẦU DẦU KHÍ<br>SÀI GÒN                       | “ | -Mua hàng hóa dịch vụ:<br>7.575.631.019<br>-Bán hàng hóa, dịch vụ:<br>328.611 |  |
| 16 | CÔNG TY TNHH<br>MTV XĂNG DẦU<br>DẦU KHÍ TRÀ<br>VINH (PVOIL<br>TRÀ VINH) | “ | -Mua hàng hóa dịch vụ:                                                        |  |
| 17 | CÔNG TY CỔ<br>PHẦN XĂNG<br>DẦU DẦU KHÍ                                  | “ | -Mua hàng hóa dịch vụ:<br>7.882.172.330<br>-Bán hàng hóa, dịch vụ:            |  |



|    |                                                                  |   |                                                                                   |  |
|----|------------------------------------------------------------------|---|-----------------------------------------------------------------------------------|--|
|    | PHÚ YÊN (PVOIL PHÚ YÊN)                                          |   | 671.944                                                                           |  |
| 18 | CÔNG TY TNHH MTV VẬN TẢI XĂNG DẦU DẦU KHÍ VIỆT NAM (PVOIL TRANS) | “ | -Mua hàng hóa dịch vụ:<br>2.903.701.375<br>- Bán hàng hoá dịch vụ:<br>671.400.000 |  |
| 19 | CÔNG TY CP SẢN XUẤT VÀ CHẾ BIẾN DẦU KHÍ PHÚ MỸ (PVOIL PHÚ MỸ)    | “ | -Bán hàng hóa, dịch vụ:<br>10.099.125                                             |  |
| 20 | CÔNG TY CP DẦU NHỒN PVOIL (PVOIL LUBE)                           | “ | -Mua hàng hóa dịch vụ:<br>1.389.656.882                                           |  |
| 21 | CÔNG TY CP DỊCH VỤ DẦU KHÍ THÁI BÌNH                             | “ | -Mua hàng hóa dịch vụ:<br>488.781.126<br>- Bán hàng hoá dịch vụ:<br>653.153.125   |  |
| 22 | CÔNG TY CP XĂNG DẦU DẦU KHÍ PHÚ THỌ                              | “ | - Mua hàng hoá dịch vụ:<br>4.410.000.000<br>-Bán hàng hoá dịch vụ:<br>731.100     |  |

Ghi chú: Số liệu được thể hiện trong Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2026.